

Bản án số: 124/2023/HS-ST
Ngày 30/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phú Minh Thông;
- Bà Lê Thị Tụ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2023/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 603/2023/QĐXXST-HS ngày 28/6/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 745/2023/QĐST-HS ngày 12/7/2023; Thông báo về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa ngày 24/7/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 876/2023/QĐST-HS ngày 02/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng Hùng D, sinh ngày 02/5/2001 tại tỉnh Hậu Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Hoàng A (sinh năm 1971) và bà Hồ Thị A (sinh năm 1974); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 người con; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/3/2021, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng theo Quyết định số 164/QĐ-TA. Đến ngày 25/9/2022, chấp hành xong.

Nhân thân: Ngày 25/6/2018, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 71/2018/HSST. Ngày 28/4/2020, chấp hành xong án phạt tù, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay (Có mặt).

2. Nhan Chí P (Tên gọi khác: Cá Lóc), sinh ngày 16/8/1999 tại Tp. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu

thường trú: 19/3/17 đường T, Phường M2, Quận M2, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: A19/31Y đường A, xã V, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Trần Xuân T (sinh năm 1979) và bà Nhan Yến V (sinh năm 1979); Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 06/10/2022, bị Ủy ban nhân dân Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền tổng cộng 21.500.000 đồng do có hành vi “Cố ý gây thương tích cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và Sử dụng trái phép vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí thô sơ” theo Quyết định số 62/QĐ-XPHC ngày 06/10/2022.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay (Có mặt).

3. Nguyễn Anh T (Tên gọi khác: Cu đen), sinh ngày 02/12/2005 tại Tp. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 230/48bis đường L, Phường B, Quận M2, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 230/48bis đường L, Phường B, Quận M2, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Nguyễn Vũ T (sinh năm 1980) và bà Huỳnh Ngọc L (sinh năm 1983); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 người con. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 20/12/2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt thời hạn 01 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 508/2020/HSST. Ngày 30/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay (Có mặt).

4. Phạm Chí K (Tên gọi khác: Bê Đê), sinh ngày 22/4/2008 tại Tp. Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 30/13 đường T, Phường M, Quận M2, Tp. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Phạm Văn S (sinh năm 1985) và bà Phạm Thị Ngọc H (sinh năm 1990); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay (Có mặt).

5. Nguyễn Hoàng P1, sinh ngày 09/01/1998, tại tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở hiện nay: 49 đường M, phường A, quận T, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sửa chữa, mua bán điện thoại; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Nguyễn Minh P (sinh năm 1974) và bà Nguyễn Thị Cẩm H (sinh năm 1980); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Anh T: Ông Nguyễn Vũ T1, sinh năm 1980 (Có mặt).*

Địa chỉ: 230/48bis đường L, Phường B, Quận M2, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T: Ông Trần Bình L, sinh năm 1952 - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).*

Địa chỉ liên hệ: 470 đường N, Phường C, Quận M1, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Chí K:* Ông Phạm Văn S, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: 30/13 đường T, Phường M, Quận M2, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Chí K:* Bà Phan Thị Ngọc T1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Địa chỉ liên hệ: 470 đường N, Phường C, Quận M1, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng P1:* Ông Lê Văn B, sinh năm 1954 - Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Địa chỉ: 34 đường P, Phường B, Quận N, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Bị hại:*

1. Phạm Thị Ái V1, sinh năm 1996 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

2. Bà Vũ Minh T2, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 20A đường B, Khu phố H, phường L, tp. T, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nhan Yến V, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

Địa chỉ: A19/31Y đường A, xã V, huyện B, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Đinh Quốc H, sinh năm 1992 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Đội B, đường Đ, phường L, tp. Y, tỉnh Hưng Yên.

3. Ông Phạm Thế C, sinh năm 1972 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 20 đường B, Phường B, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Ông Nguyễn Hồng P2, sinh năm 1980 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 132 (301/4A cũ) đường H, Phường N, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

5. Ông Đào Dương K1, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 275/2 đường K, Phường L, Quận M2, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Hồ K2, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: B17.05 Chung cư S, 33 đường T, phường H, Quận Y, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K là bạn quen biết nhau và thường gặp để uống cà phê cạnh Chung cư 312 đường L, Phường N, Quận M2.

Nguyễn Anh T và Phạm Chí K quen biết Nguyễn Hoàng P1 (chủ cửa hàng điện thoại di động Hoàng P1 tại số 49 đường M, phường A, quận T) do đã từng đến sửa chữa và trao đổi điện thoại.

Do cần tiền tiêu xài nên D, Chí P, T và K thống nhất cùng nhau đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể: 04 người sẽ đi trên hai xe mô tô cùng tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật, xe nào thuận lợi thì trực tiếp cướp giật; xe còn lại sẽ hỗ trợ cản địa, xe nào giật được thì hai người trên xe đó chia đều giá trị tài sản cướp giật được, hai người trên xe còn lại chỉ được trả tiền ăn uống, không được chia.

*** Vụ thứ nhất:**

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 09/12/2022, K điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu xanh biển kiểm soát 59M2-489.71 chở Chí P đi phía trước (xe của Chí P); D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh đen biển kiểm soát 59F1-361.47 chở T đi phía sau (xe của D) cùng tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả 04 di chuyển đến trước nhà số 124 đường Q, Phường P, Quận M thì Chí P phát hiện bà Phạm Thị Ái V1 đang cầm điện thoại di động iPhone 12 ProMax trên hai tay nên báo cho K biết và K điều khiển xe áp sát từ phía sau bên trái bà V1 để Chí P dùng tay phải giật điện thoại iPhone 12 ProMax trên tay bà V1 rồi cả hai nhanh chóng tẩu thoát. Thấy vậy, D cũng tăng ga chở T chạy theo sau nhưng không kịp nên cả hai chạy về quán cà phê tại Chung cư 312 đường L, Phường N, Quận M2. K và Chí P không thấy D và T nên cả hai đi thẳng đến cửa hàng Hoàng P1 tại số 49 đường M, phường A, quận T. Tại đây, K mang điện thoại vừa cướp giật được vào bán, do điện thoại có iCloud không mở được mật khẩu nên Hoàng P1 nghi ngờ điện thoại do phạm tội mà có nên hỏi K: “Máy làm ở đâu vậy em?”. Hiểu ý Hoàng P1 hỏi điện thoại chiếm đoạt được ở đâu nên K trả lời: “Máy làm ở Quận 1”. Hiểu ý K nói điện thoại K chiếm đoạt được ở Quận 1 nên Hoàng P1 hỏi tiếp: “Máy này làm lâu chưa?”. Hiểu ý Hoàng P1 hỏi điện thoại chiếm đoạt được lâu chưa nên K trả lời: “Máy mới làm, cỡ nửa tiếng”. Thấy có thể bán lại kiếm lời nên Hoàng P1 ra giá mua 6.000.000 đồng thì K đồng ý bán và chia cho Chí P 3.000.000 đồng. Sau đó, cả hai về gặp D và T tại quán cà phê Chung cư 312 Đường L để cùng uống nước và kể cho D và T nghe về giá bán, nơi bán và phương thức chia tiền cũng như hùn tiền trả tiền nước cho D và T; sau đó tất cả ra về.

*** Vụ thứ hai:**

Khoảng 22 giờ ngày 11/12/2022, D điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 59C1-601.83 chở T đi phía trước (xe của T); K điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu xanh biển kiểm soát 59M2-489.71 chở Chí P đi phía sau (xe của Chí P) để cùng tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi D chở T đến ngã tư K, Quận M thì D phát hiện bà Vũ Minh T2 đang cầm sử dụng điện thoại iPhone 12 ProMax trên tay, đi bộ cùng ông Nguyễn Hồ K2 đến gần trước Sạp 127B chợ Đ, phường B, Quận M nên D báo cho T biết và điều khiển xe áp sát từ phía sau, bên trái bà T2 để T dùng tay phải giật điện thoại trên tay bà T2 rồi cả hai tẩu thoát K và Chí P đi đến đầu đường Đ giao nhau với đường H thì thấy D chở T chạy rất nhanh trong đường Đ ra đường H và có một thanh niên (không rõ lai lịch) vừa chạy vừa hô “Cướp, cướp” nên cả hai biết D và T vừa giật được điện thoại của người khác. Do thấy không có người đuổi theo nên Chí P nói với K “Chạy chậm thôi, để tụi nó chạy trước, không có ai đuổi theo đâu”. Sau đó cả hai chạy về quán cà phê tại Chung cư 312 Đường L gặp D và T. Tại đây, D nói T mang điện thoại

đi bán. Vào khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, T mang điện thoại cướp giật được đến số 49 đường M, phường A, quận T để bán cho Nguyễn Hoàng P1. Do điện thoại T mang bán có iCloud không mở được mật khẩu nên Hoàng P1 nghi ngờ điện thoại do phạm tội mà có và hỏi T: “Máy này làm ở đâu em?”. Hiểu ý P1 hỏi T chiếm đoạt được điện thoại ở đâu nên T trả lời: “Làm ở Quận 1”. P1 hiểu T nói điện thoại do T chiếm đoạt được ở Quận 1 và thấy có thể bán lại kiếm lời nên Hoàng P1 ra giá mua 7.500.000 đồng thì T đồng ý bán và quay lại gặp D, Chí P và K. Tại đây, T nói cho cả nhóm biết địa điểm bán, giá bán và chia cho D 3.500.000 đồng, giữ lại 4.000.000 đồng để trả tiền nước cho cả nhóm hết 150.000 đồng rồi tất cả ra về. Qua truy xét, Công an Quận 1 đưa Nhan Chí P, Phạm Chí K, Nguyễn Anh T, Nguyễn Hoàng Hùng D, Nguyễn Hoàng P1 về lập hồ sơ xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 388/KL-HĐĐGTS ngày 31/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 ProMax chiếm đoạt ngày 09/12/2022, trị giá 11.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 ProMax chiếm đoạt ngày 11/12/2022, trị giá 11.500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K và Nguyễn Hoàng P1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

* Vật chứng vụ án:

- 02 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh 02 vụ cướp giật tài sản lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu xanh biển kiểm soát 59M2-489.71, số khung RLHJAG840LY030440, số máy JA52E0143958 (tạm giữ của Nhan Chí P). Kết quả giám định, số khung và số máy không thay đổi. Kết quả xác minh do bà Nhan Yến V1 (mẹ ruột bị cáo Chí P, thường trú Quận M2) đứng tên đăng ký. Bà V1 cho Chí P mượn xe nhưng không biết P sử dụng xe làm phương tiện phạm tội.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh đen biển kiểm soát 59F1-361.47, số khung RLCE55P10CY141812, số máy 55P1-141821 (tạm giữ của Nguyễn Hoàng Hùng D). Kết quả giám định cho thấy số khung số máy không thay đổi. Kết quả xác minh do ông Nguyễn Hồng P2 đứng tên đăng ký. Ông P2 khai đã bán chiếc xe trên cho ông Mai Văn H1 vào ngày 02/01/2021 bằng giấy tay, chưa thực hiện thủ tục chuyển tên trên giấy đăng ký; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ủy thác ghi lời khai ông H1 nhưng chưa có kết quả. Bị cáo D khai mua lại chiếc xe trên của người khác (không rõ lai lịch), không làm thủ tục mua bán; có giấy đăng ký xe.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 59C1-601.83, số khung RLHJAG840LY030440, số máy JA52E0143958 (tạm giữ của Nguyễn Anh T). Kết quả giám định, số khung số máy không thay đổi, biển kiểm soát là biển thật. Kết quả xác minh số khung số máy, xe được cấp biển kiểm soát 89B1-558.26 do ông Đinh Quốc H đứng tên đăng ký. Ông H khai đã bán chiếc xe trên cho người khác (không rõ lai lịch) vào tháng 10/2017 nhưng không làm thủ tục chuyển tên theo quy định. Kết quả xác minh biển kiểm soát 59C1-601.83 được cấp cho xe mô tô có số khung C100M5030466, số máy C100ME5030466 do ông Phạm Thế C đứng tên đăng ký. Ông C khai vẫn đang quản lý, sử dụng chiếc xe và

biển kiểm soát trên. Bị cáo T khai mua chiếc xe trên của người không rõ lai lịch, không có giấy tờ xe và không làm thủ tục mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có thông tin phản hồi.

* Tạm giữ của Nhan Chí P:

- 01 áo thun ngắn tay màu đỏ có sọc ca rô hai bên tay áo; 01 quần jean ngắn màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 đôi dép màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu trắng (trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm).

- 01 điện thoại di động Xiaomi Note7 màu đỏ, số imei 866542045359191.

* Tạm giữ của Phạm Chí K:

- 01 áo thun ngắn tay màu đen có sọc trắng hai bên tay áo; 01 quần jean ngắn màu xanh có sọc trắng; 01 đôi dép màu đen có quai màu trắng; 01 mũ bảo hiểm màu trắng (trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm).

- 01 điện thoại di động iPhone X màu Trắng, số imei 359405088035033.

* Tạm giữ của Nguyễn Anh T:

- 01 áo khoác tay dài màu đen có sọc trắng hai bên tay áo; 01 quần jean dài màu đen có số 1964; 01 áo thun ngắn tay màu đen có hình con gấu; 01 đôi dép màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xám; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 quần jean dài màu đen (trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm).

- 01 điện thoại di động iPhone 6S Plus màu Vàng, số imei 35572907268864601.

* Tạm giữ của Nguyễn Hoàng Hùng D:

- 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean ngắn màu đen và 01 đôi dép màu đen (trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm).

* Tạm giữ của Nguyễn Hoàng P1:

- 01 điện thoại di động iPhone 14 ProMax màu Trắng, số imei 356266761283222.

* Tạm giữ của Đào Dương K1:

- 01 áo thun ngắn tay màu xám, 01 quần Kaki ngắn màu đỏ, 01 đôi dép xỏ ngón màu đỏ đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh lá.

- 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi 9T màu xanh, số imei 866348057394922/01.

- 01 điện thoại di động iPhoneX màu đen (bị khóa màn hình), số imei trên khay sim 3530550914344958. Đào Dương K1 và bị cáo Nhan Chí P khai cùng cướp giật được của 01 thanh niên (không rõ lai lịch) tại giao lộ Đ, L vào khoảng 22 giờ ngày 15/12/2022. Quá trình điều tra xác định, Công an Phường P, Quận M không tiếp nhận nguồn tin liên đến quan vụ việc như khai báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã xác minh thông tin thuê bao được cấp sim và đăng báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả nên không có cơ sở để tách hành vi và đồ vật liên quan.

Các vật chứng trên hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tạm giữ.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Vũ Minh T2 yêu cầu các bị cáo đã có hành vi cướp giật tài sản của bà phải bồi thường số tiền 28.000.000 đồng tương đương với giá trị điện thoại bị chiếm đoạt.

- Bị hại bà Phạm Thị Ái V1 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ủy thác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định ghi lời khai để làm rõ về yêu cầu bồi thường dân sự nhưng đến nay chưa có kết quả phản hồi.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKS-Q1 ngày 11 tháng 5 năm 2023 và và tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P1 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo Nguyễn Anh T, Phạm Chí K được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Phạm Chí K được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Hoàng P1 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Nhan Chí P từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Anh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Phạm Chí K từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa:

Luật sư Trần Bình L bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc các bị cáo dùng xe gắn máy có phải là dùng thủ đoạn nguy hiểm không vì Luật sư không đồng tình với tình tiết này và khi quyết định hình phạt đối với bị cáo T ngoài việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thì cần xem xét đến yếu tố bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ly hôn, bị cáo sống với ông bà nội, đó là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải tự mình gây ra, phạm tội do bị xúi giục. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 91 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giúp cho bị cáo sửa chữa sai lầm phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội như tinh thần của Điều 91 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào giá trị tài sản bị các bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản là 11.500.000 đồng để xem xét trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà T2, không đồng ý với yêu cầu của bà T2 đòi các bị cáo bồi thường số tiền 28.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 có ý kiến tranh luận với luật sư Luận: Về hành vi của các bị cáo là dùng xe mô tô, xe máy để thực hiện việc cướp giật tài sản được xem là dùng thủ đoạn nguy hiểm vì có thể và trên thực tế gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại hoặc của người khác, quy định này đã được hướng dẫn cụ thể tại Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố các bị cáo phạm tội theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 là đúng quy định pháp luật. Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị cũng phù hợp vì đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như xem xét độ tuổi của bị cáo. Mặt khác, trước đây bị cáo T cũng đã từng bị xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội cướp giật tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Ngoài ra, đối với số tiền mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm liên đới

bồi thường cho bà T2 thì tại phiên tòa, các bị cáo cũng như đại diện hợp pháp của bị cáo T, bị cáo K (do hai bị cáo phạm tội dưới 18 tuổi) cũng đã đồng ý bồi thường số tiền 28.000.000 đồng theo yêu cầu của bà T2 nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Trợ giúp viên pháp lý Phan Thị Ngọc T1 bào chữa cho bị cáo Phạm Chí K phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết như sau: Bị cáo K có nhân thân tốt, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội do nông nổi nhất thời, gia đình hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ ly hôn, bị cáo sống với cha, hàng ngày phụ cha đi lấy rác. Mặt khác, trong vụ án này, mặc dù là vụ án đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Vai trò của bị cáo K là rất ít so với các bị cáo khác. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo K có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo K được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 có ý kiến tranh luận với bà Thanh: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận hoàn cảnh gia đình của bị cáo K để xem xét. Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp vì đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như xem xét độ tuổi của bị cáo. Về đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo K được hưởng án treo, Viện kiểm sát xét thấy không có căn cứ để chấp nhận.

Luật sư Lê Văn B bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng P1 phát biểu: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án thấp nhất cho bị cáo Hoàng P1 vì hoàn cảnh gia đình của bị cáo hết sức khó khăn, ông nội là người khuyết tật, cha ruột bị bệnh ung thư, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo phạm tội lần đầu, do ham lợi nên bị cáo mới phạm tội, mới chỉ thu lợi bất chính được 1.000.000 đồng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Hoàng P1 chiếc điện thoại do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 có ý kiến tranh luận với luật sư B: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận hoàn cảnh gia đình của bị cáo Hoàng P1 để xem xét. Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp vì đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo P1. Thống nhất với ý kiến của luật sư đề nghị Hội đồng xét xử trả lại điện thoại cho bị cáo Hoàng P1.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/12/2022 tại trước nhà số 124 đường Q, Phường P, Quận M và khoảng 22 giờ 20 phút ngày 11/12/2022 tại trước Sạp 127B chợ Đ, phường B, Quận M, các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K có hành vi sử dụng xe mô tô thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm, công khai chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 ProMax, trị giá 11.500.000 đồng của bà Phạm Thị Ái V1 và 01 điện thoại di động hiệu iPhone 12 ProMax, trị giá 11.500.000 đồng của bà Vũ Minh T2 rồi nhanh chóng tẩu thoát. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoảng 22 giờ ngày 09/12/2022 và khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/12/2022, tại số 49 đường M, phường A, quận T; Nguyễn Hoàng P1 không chung ý chí, không hứa hẹn trước với các bị cáo Phạm Chí K và Nguyễn Anh T về việc lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động hiệu I Phone 12 ProMax trị giá 23.000.000 đồng nhưng biết rõ tài sản K và T bán cho Hoàng P1 là do phạm tội mà có và Hoàng P1 đồng ý mua nhằm mục đích bán lại để hưởng lợi. Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng P1 khai đối với 02 chiếc điện thoại đã mua lại trong hai lần nêu trên, Hoàng P1 đã bán lại cho người khác, hưởng lợi 500.00 đồng mỗi cái, thu lợi được 1.000.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo Hoàng P1 đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố các bị cáo với các tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo D, Chí P, K, T có tính đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó Chí P và T giữ vai trò là người trực tiếp thực hiện tội phạm, D và K với vai trò giúp sức tích cực. Hành vi của các bị cáo D, Chí P, K, T, Hoàng P1 là cố ý, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, việc các bị cáo D, Chí P, K, T sử dụng phương tiện xe gắn máy để làm phương tiện phạm tội không những có khả năng gây tai nạn giao thông, làm hoang mang cho người đi đường mà còn có khả năng gây thương tích cho bị hại và ngay cả bản thân các bị cáo. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà không cần lao động nên vẫn cố tình thực hiện nên các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện.

Đối với hành vi của của Đào Dương K1: Quá trình điều tra giải quyết vụ án, Đào Dương K1 và bị cáo Nhan Chí P khai nhận từng cướp giật của 01 thanh niên (không rõ lai lịch) 01 điện thoại di động iPhoneX màu đen (bị khóa màn hình), số Imei trên khay sim 3530550914344958 vào khoảng 22 giờ ngày 15/12/2022 tại giao lộ Đỗ Quang Đẩu, Phường P, Quận M. Qua điều tra xác minh, Công an Phường P, Quận M không tiếp nhận nguồn tin liên đến quan vụ việc như khai báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã xác minh thông tin thuê bao được cấp sim và đăng báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không có cơ sở truy tố và khởi tố đối với Đào Dương K1 là đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng:

[3.1] Đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K:

Các bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.2] Riêng đối với bị cáo Nhan Chí P và Nguyễn Hoàng Hùng D bị áp dụng thêm tình tiết xúi giục người dưới 18 tuổi là Nguyễn Anh T và Phạm Chí K phạm tội quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.3] Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P1: Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K, Nguyễn Hoàng P1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Nguyễn Hoàng P1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của từng hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào năm 2021 và từng bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” vào năm 2018, đã được xóa án tích; bị cáo Chí P cũng có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ vào năm 2022. Tuy nhiên các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng để trở thành người công dân tốt mà tiếp tục phạm tội; bị cáo D, Chí P bị áp dụng 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần có mức án nghiêm khắc đối với 02 bị cáo D, Chí P.

Đối với bị cáo Nguyễn Anh T và Phạm Chí K, xét tại thời điểm phạm tội bị cáo T được 17 tuổi 07 ngày, K được 14 tuổi 07 tháng 17 ngày nên 02 bị cáo T, K thuộc trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội, bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét nhân thân bị cáo T đã từng bị xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã xóa án tích; còn bị cáo K có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt của K nhẹ hơn T. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì khung hình phạt là từ 03 năm đến 10 năm. Lẽ ra mức hình phạt mà Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo T là 03 năm 06 tháng tù, bị cáo K là 03 năm tù, tuy nhiên do hai bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên Hội đồng xét xử

căn cứ Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng mức hình phạt tù cho các bị cáo, cụ thể: mức hình phạt cao nhất được áp dụng cho bị cáo T không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định và mức hình phạt cao nhất được áp dụng cho bị cáo K không quá một phần hai mức phạt tù mà điều luật quy định.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P1, xét thấy bị cáo Hoàng P1 bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Ngoài ra, cần phạt bổ sung bị cáo Hoàng P1 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và buộc bị cáo Hoàng P1 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng từ hành vi phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Xét các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo mà lẽ ra các bị cáo phải chịu để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Tại phần tranh luận, xét ý kiến của luật sư Luận bào chữa cho bị cáo T cho rằng việc áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự về trường hợp dùng xe máy là phương tiện để cướp giật tài sản là dùng thủ đoạn nguy hiểm là không phù hợp, vì xe máy chỉ là phương tiện đi lại và đề nghị áp dụng điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội vì hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mà không phải tự mình gây ra, phạm tội do bị xúi giục. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 91 Bộ luật hình sự để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Xét ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo K đề nghị Hội đồng xét xử đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo K có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo K được hưởng án treo.

Như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử đã xem xét đến nhân thân, độ tuổi, mức độ phạm tội của các bị cáo và cũng đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ cũng như hoàn cảnh gia đình của các bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, tuy nhiên về đề nghị xem xét áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt hay cho hưởng án treo đối với bị cáo K, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận.

Đối với ý kiến tranh luận của luật sư B bào chữa cho bị cáo Hoàng P1 xin xem xét mức án thấp nhất cho bị cáo Hoàng P1 và trả lại điện thoại cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận.

Xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 về mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo và về các nội dung khác là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Vũ Minh T2 yêu cầu các bị cáo đã có hành vi cướp giật điện thoại của bà bồi thường số tiền 28.000.000 đồng tương đương giá trị điện thoại bị chiếm đoạt. Theo kết luận định giá tài sản thì trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 11.500.000 đồng. Tuy nhiên tại phiên tòa, các bị cáo đều đồng ý chịu trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 28.000.000 đồng theo yêu cầu của bà T2; người đại diện hợp pháp của T, K là ông T1 và ông S tự nguyện bồi thường thay cho con. Do đó, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo D, Chí P, ông T1, ông S có nghĩa vụ liên

đổi bồi thường cho bà T2 số tiền thiệt hại do hành vi phạm tội mà có, cụ thể chia phần như sau: 28.000.000 đồng : 4 = 7.000.000 đồng/người:

+ Buộc bị cáo D phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Chí P phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng.

+ Buộc ông T1 (người đại diện hợp pháp của bị cáo T) phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng.

+ Buộc ông S (người đại diện hợp pháp của bị cáo K) phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng.

- Đối với bị hại bà Phạm Thị Ái V1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ủy thác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định ghi lời khai để làm rõ về yêu cầu bồi thường dân sự nhưng đến nay chưa có kết quả phản hồi. Do đó, Hội đồng xét xử dành quyền khởi kiện cho bà V1 trong một vụ án dân sự khác khi bà V1 có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh 02 vụ cướp giật tài sản.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu xanh biển kiểm soát 59M2-48971, số khung: RLHJAG840LY030440, số máy: JA52E0143958 thu giữ của Nhan Chí P; kết quả xác minh do bà Nhan Yến V1 là mẹ ruột của Nhan Chí P đứng tên đăng ký. Bà V1 khai cho Chí P mượn xe nhưng không biết Chí P sử dụng xe làm phương tiện đi cướp giật, bà V1 có yêu cầu được nhận lại tài sản nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bà V1 vì chiếc xe trên là tài sản của bà.

- Đối với 02 chiếc xe mô tô sau:

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh đen biển kiểm soát 59F1-361.47, số khung RLCE55P10CY141812, số máy 55P1-141821 thu giữ của Nguyễn Hoàng Hùng D; kết quả giám định cho thấy số khung, số máy không thay đổi; kết quả xác minh do ông Nguyễn Hồng P2 đứng tên đăng ký. Ông P2 khai đã bán chiếc xe trên cho ông Mai Văn H1 vào ngày 02/01/2021 bằng giấy tay, chưa thực hiện thủ tục chuyển tên trên giấy đăng ký; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã ủy thác ghi lời khai ông H1 nhưng chưa có kết quả. Bị cáo D khai mua lại chiếc xe trên của người khác (không rõ lai lịch), không làm thủ tục mua bán; có giấy đăng ký xe.

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 59C1-601.83, số khung RLHJAG840LY030440, số máy JA52E0143958 thu giữ của Nguyễn Anh T; kết quả giám định cho thấy số khung, số máy không thay đổi, biển kiểm soát là biển thật; kết quả xác minh số khung, số máy, xe được cấp biển kiểm soát 89B1-558.26 do ông Đinh Quốc H đứng tên đăng ký. Ông H khai đã bán chiếc xe trên cho người khác (không rõ lai lịch) vào tháng 10/2017 nhưng không làm thủ tục chuyển tên theo quy định. Kết quả xác minh biển kiểm soát 59C1-601.83 được cấp cho xe mô tô có số khung C100M5030466, số máy

C100ME5030466 do ông Phạm Thế C đứng tên đăng ký. Ông C khai vẫn đang quản lý, sử dụng chiếc xe và biển kiểm soát trên. Bị cáo T khai mua chiếc xe trên của người không rõ lai lịch, không có giấy tờ xe và không làm thủ tục mua bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có thông tin phản hồi.

Xét thấy cần đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 02 chiếc xe trên trong thời hạn nhất định. Nếu hết thời hạn mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước do tại thời điểm phạm tội, xác định D và T là người đang quản lý hợp pháp 02 chiếc xe nêu trên, các bị cáo sử dụng 02 chiếc xe làm phương tiện phạm tội. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Đối với tài sản thu giữ của bị cáo Nhan Chí P:

+ 01 áo thun ngắn tay màu đỏ có sọc ca rô hai bên tay áo, 01 quần Jean ngắn màu xám đen, 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 đôi dép màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu trắng là trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động Xiaomi Note7 màu đỏ, số imei 866542045359191 là tài sản của Nhan Chí P, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Phạm Chí K:

+ 01 áo thun ngắn tay màu đen có sọc trắng hai bên tay áo, 01 quần Jean ngắn màu xanh có sọc trắng, 01 đôi dép màu đen có quai màu trắng, 01 mũ bảo hiểm màu trắng là trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động iPhone X màu trắng, số imei 359405088035033, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Nguyễn Anh T:

+ 01 áo khoác tay dài màu đen có sọc trắng hai bên tay áo, 01 quần jean dài màu đen có số 1964, 01 áo thun ngắn tay màu đen có hình con gấu, 01 đôi dép màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu xám, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean dài màu đen là trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 điện thoại di động iPhone 6S Plus màu vàng, số imei 35572907268864601, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D: 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean ngắn màu đen và 01 đôi dép màu đen là trang phục mặc lúc thực hiện tội phạm, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Nguyễn Hoàng P1: 01 điện thoại di động iPhone 14 ProMax màu Trắng, số imei 356266761283222, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với tài sản thu giữ từ Đào Dương K1:

+ 01 áo thun ngắn tay màu xám, 01 quần kaki ngắn màu đỏ, 01 đôi dép xỏ ngón màu đỏ đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh lá, xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi 9T màu xanh, số imei 866348057394922/01, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Đào Dương K1.

- 01 điện thoại di động iPhoneX màu đen (bị khóa màn hình), số imei trên khay sim 3530550914344958 và sim điện thoại nhà mạng Vietnammobile ghi số 8984050922-1311818570. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả. Xét thấy đây là tài sản do Đào Dương K1 và bị cáo Nhan Chí P khai do phạm tội nên cần đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc điện thoại trên trong thời hạn nhất định. Nếu hết thời hạn mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]. Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K, mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P1 phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/12/2022.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nhan Chí P 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/12/2022.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/12/2022.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Chí K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/12/2022.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/12/2022.

Phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P1 số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P1 nộp lại khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều khoản 5 Điều 275; 357; 468; 584; 585; 586; 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, ông Nguyễn Vũ T1 (người đại diện hợp pháp của Nguyễn Anh T), ông Phạm Văn S (người đại diện hợp pháp của Phạm Chí K) có trách nhiệm bồi thường cho bà Vũ Anh T2 số tiền thiệt hại là 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng), cụ thể chia phần như sau:

+ Buộc bị cáo D phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

+ Buộc bị cáo Chí P phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

+ Buộc ông Nguyễn Vũ T1 (người đại diện hợp pháp của Nguyễn Anh T) phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

+ Buộc ông Phạm Văn S (người đại diện hợp pháp của Phạm Chí K) phải có trách nhiệm bồi thường cho bà T2 số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bà Vũ Anh T2 có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền trên cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 02 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh 02 vụ cướp giết tài sản.

+ Trả lại 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu xanh biển kiểm soát 59M2- , số khung RLHJAG840LY030440, số máy JA52E0143958 cho bà Nhan Yến V.

+ Tiếp tục đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp trong thời hạn 01 năm đối với:

* 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter màu xanh đen biển kiểm soát 59F1-361.47, số khung RLCE55P10CY141812, số máy 55P1-141821;

* 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh đen, biển kiểm soát 59C1-601.83, số khung RLHJAG840LY030440, số máy JA52E0143958

Hết thời hạn kể từ ngày đăng tin nhưng không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì 02 chiếc xe trên sẽ được sung ngân sách nhà nước. Sau này, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp có yêu cầu nhận lại tài sản thì giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

* Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Nhan Chí P:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu đỏ có sọc ca rô hai bên tay áo; 01 quần Jean ngắn màu xám đen; 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 đôi dép màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Nhan Chí P 01 điện thoại di động Xiaomi Note7 màu đỏ, số imei 866542045359191.

* Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Phạm Chí K:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu đen có sọc trắng hai bên tay áo, 01 quần Jean ngắn màu xanh có sọc trắng, 01 đôi dép màu đen có quai màu trắng, 01 mũ bảo hiểm màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Phạm Chí K 01 điện thoại di động iPhone X màu trắng, số imei 359405088035033.

* Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Nguyễn Anh T:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác tay dài màu đen có sọc trắng hai bên tay áo, 01 quần jean dài màu đen có số 1964, 01 áo thun ngắn tay màu đen có hình con gấu, 01 đôi dép màu đen, 01 mũ bảo hiểm màu xám, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean dài màu đen.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Anh T 01 điện thoại di động iPhone 6S Plus màu vàng, số imei 35572907268864601.

* Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần jean ngắn màu đen và 01 đôi dép màu đen.

* Đối với tài sản thu giữ từ bị cáo Nguyễn Hoàng P1:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng P1 01 điện thoại di động iPhone 14 ProMax màu trắng, số imei 356266761283222.

* Đối với tài sản thu giữ từ Đào Dương K1:

+ Trả lại cho Đào Dương K1 01 áo thun ngắn tay màu xám, 01 quần kaki ngắn màu đỏ, 01 đôi dép xỏ ngón màu đỏ đen và 01 nón bảo hiểm màu xanh lá.

+ Trả lại cho Đào Dương K1 cho 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi 9T màu xanh, số imei 866348057394922/01.

+ Tiếp tục tạm giữ và đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc điện thoại trên trong

thời hạn 01 năm đối với 01 điện thoại di động iPhoneX màu đen (bị khóa màn hình), số imei trên khay sim 3530550914344958 và sim điện thoại nhà mạng Vietnammobile ghi số 8984050922-1311818570. Nếu hết thời hạn mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung ngân sách nhà nước. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

(Theo Phiếu nhập kho số 12/2023/PNK-THAHS ngày 18/01/2023).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K, Nguyễn Hoàng P1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K, mỗi bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 350.000 (Ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Hoàng Hùng D, Nhan Chí P, Nguyễn Anh T, Phạm Chí K, Nguyễn Hoàng P1; người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo T, bị cáo K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; người CQLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền